

TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ TRONG BẢO ĐẢM AN NINH CON NGƯỜI

PHẠM THỊ NGỌC DUNG*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đặt nhân tố con người, an ninh con người làm trung tâm của các hoạt động và bảo đảm an ninh con người là nền tảng cho sự ổn định chính trị - xã hội đưa đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc. Để thực hiện được mục tiêu, định hướng phát triển đã đặt ra, cần sự nỗ lực phấn đấu của các tổ chức, cá nhân thuộc hệ thống chính trị, trong đó có trách nhiệm của chính quyền các cấp nói chung và chính quyền ở các đô thị nói riêng. Bài viết tập trung phân tích thành tựu, nêu hạn chế và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao trách nhiệm của chính quyền đô thị ở Việt Nam trong bảo đảm an ninh con người.

Từ khóa: An ninh con người; bảo đảm an ninh con người; trách nhiệm của chính quyền; chính quyền đô thị.

The 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam has placed human factor and human security at the center of all activities, ensuring that human security is the foundation for socio-political stability and national prosperity and happiness. Achieving the set goals and development orientations requires effort from organizations and individuals within the political system, including the responsibilities of local governments in general and urban governments in particular. The article analyzes achievements, identifies limitations, and proposes several solutions to enhance urban governments' responsibility in ensuring human security in Vietnam.

Keywords: Human security; ensuring human security; government responsibilities; urban government.

NGÀY NHẬN: 08/6/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 07/8/2024

NGÀY DUYỆT: 18/9/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.344.2024.951>

1. Đặt vấn đề

Quá trình đô thị hóa ở Việt Nam đang diễn ra nhanh chóng, đặc biệt là tại các thành phố lớn, như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ... Song hành cùng quá trình này, người dân đô thị phải đối diện với nhiều vấn đề đe dọa đến cuộc sống, như: biến đổi khí hậu, xung đột, di dân, niềm tin, tôn giáo... Bên cạnh đó, họ còn bị đe dọa bởi

tình trạng thất nghiệp quy mô lớn, nghèo đói, môi trường sống bị hủy hoại và xung đột xã hội trở nên trầm trọng hơn từ quá trình toàn cầu hóa mạnh mẽ, phát triển công nghệ sinh học và thành tựu cuộc cách mạng 4.0 mang lại một thế giới phẳng, mở ra kỷ nguyên của trí tuệ nhân tạo (AI) khi máy móc có thể thay

* TS, Học viện Chính trị khu vực I

thể con người. Đây chính là những thách thức, nguy cơ đòi hỏi chính quyền đô thị cần phải giải quyết một cách triệt để nhằm bảo đảm an ninh con người.

2. Khái quát về an ninh con người

Khái niệm về “an ninh con người” (tiếng Anh là: Human security) xuất hiện trong Báo cáo phát triển con người năm 1994 của Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc (UNDP), đó là: “sự an toàn trước các mối đe dọa kinh niên, như: đói kém, bệnh tật và áp bức; bảo vệ khỏi sự gián đoạn đột ngột và gây tổn hại trong cuộc sống hàng ngày, cho dù tại nơi làm việc, ở nhà hay trong các cộng đồng”. Báo cáo cũng chỉ rõ, an ninh con người được hình thành từ 7 thành tố cơ bản, bao gồm: kinh tế; lương thực; y tế; môi trường; cá nhân; cộng đồng; chính trị¹.

Ở Việt Nam, cụm từ “an ninh con người” lần đầu tiên được đề cập trong Văn kiện Đại hội XII của Đảng: “tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người”². Nội dung này tiếp tục được khẳng định là một trong 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, cụ thể: “Quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người...”³.

Qua những nội dung nêu trên cho thấy, quan niệm về an ninh con người theo quan điểm của Đảng có sự tương đồng nhưng cũng có những đặc thù, phù hợp với thực tiễn kinh tế, chính trị, xã hội ở Việt Nam. Theo đó, an ninh con người được xác định là một thành tố trong an ninh quốc gia, có mối quan hệ mật thiết với an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, an ninh văn hóa tư tưởng và trong mối quan hệ với tăng cường quản lý phát triển xã hội. Xác định mục tiêu bảo vệ an ninh quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội là bảo đảm và bảo vệ an ninh con người. Nhân tố con người, an ninh con người được xác định là trung tâm của mọi hoạt động; phát huy tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con

người Việt Nam là mục tiêu và cũng là động lực phát triển quan trọng của đất nước.

Để thực hiện được mục tiêu, định hướng phát triển mà Đảng đặt ra, cần sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, trong đó có trách nhiệm của chính quyền ở các đô thị. Bởi lẽ, đô thị là nơi thể hiện rõ nhất sự tiến bộ cũng như những hạn chế, khó khăn, thách thức trên các mặt trong bảo đảm an ninh con người.

Có thể khái quát nhận thức về an ninh con người ở nước ta gồm: (1) Về nội dung, có an ninh: quốc gia, chính trị, kinh tế, lương thực, y tế, môi trường, cá nhân, văn hóa, cộng đồng xã hội. (2) Chủ thể thực hiện gồm: các tổ chức, cá nhân thuộc hệ thống chính trị Việt Nam. (3) Yêu cầu, điều kiện bảo đảm thực hiện: ổn định chính trị; kinh tế phát triển; xã hội tiến bộ, công bằng; khơi dậy trong xã hội truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam; sử dụng hiệu quả thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến của thế giới trong kỷ nguyên 4.0.

3. Trách nhiệm của chính quyền đô thị trong bảo đảm an ninh con người

Tính đến hết tháng 9/2023, tổng số đô thị cả nước là 902, bao gồm 2 đô thị loại đặc biệt là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, 22 đô thị loại I, 36 đô thị loại II, 45 đô thị loại III, 95 đô thị loại IV và 703 đô thị loại V. Các đô thị trải dài theo chiều dài đất nước, trong đó vùng đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long có số lượng tập trung đô thị nhiều hơn so với các vùng kinh tế khác⁴. Những năm qua, chính quyền đô thị là một trong những chủ thể thực hiện an ninh con người trên cơ sở nội dung, yêu cầu, điều kiện xác định và đã đạt được những kết quả tích cực.

a. Những kết quả đạt được

Một là, phát triển đô thị là động lực phát triển của nền kinh tế hướng tới bảo đảm an ninh con người ngày một tốt hơn. Sau hơn 10 năm thực hiện điều chỉnh định hướng phát

triển tổng thể hệ thống đô thị Việt Nam (được phê duyệt năm 2009), hệ thống đô thị quốc gia được đánh giá: “... Phát triển mạnh cả về số lượng cũng như chất lượng, khẳng định là động lực phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và của mỗi vùng. Không gian đô thị được mở rộng; hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư theo hướng ngày càng đồng bộ và hiệu quả hơn. Chất lượng sống của cư dân đô thị từng bước được nâng cao cả về tinh thần và vật chất. Tăng trưởng kinh tế ở khu vực đô thị đạt trung bình từ 12 - 15%, cao gấp 1,5 - 2 lần so với mặt bằng chung cả nước. Các đô thị đã đóng góp quan trọng trong giải quyết việc làm, tăng phúc lợi xã hội, tạo đột phá trong thu hút đầu tư, phát triển khoa học - công nghệ. Kinh tế khu vực đô thị tăng trưởng ở mức cao, đóng góp khoảng 70% GDP cả nước”⁵. Phát triển kinh tế đô thị thu được những lợi ích lớn, theo đó, đóng góp đáng kể vào ngân sách nhà nước, góp phần bảo đảm an ninh kinh tế, cải thiện mức thu nhập của người dân.

Hai là, sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ viên chức ngành y tế, đặc biệt là tại các bệnh viện lớn ở các đô thị góp phần bảo đảm an ninh y tế đối với người dân. Điều 38 *Hiến pháp* năm 2013 quy định: “Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng trong việc sử dụng các dịch vụ y tế và có nghĩa vụ thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh. Nghiêm cấm các hành vi đe dọa cuộc sống, sức khỏe của người khác và cộng đồng”. Hiện thực hóa quy định của *Hiến pháp* năm 2013 và pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng và thực hiện trách nhiệm của chính quyền, “Hệ thống tổ chức y tế tiếp tục được kiện toàn. Quy mô, năng lực, chất lượng y tế dự phòng, khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch, chăm sóc sức khỏe Nhân dân có bước phát triển, tiếp cận được nhiều kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đạt nhiều kết quả quan trọng, nhất là trong phòng, chống đại dịch Covid-19”⁶.

Ba là, an ninh cá nhân, an ninh cộng đồng xã hội được cải thiện rõ rệt. Tháng 6/2022, Tạp chí Kinh doanh, thương mại thế giới CEOWORLD (Mỹ) đã công bố báo cáo xếp hạng chỉ số chất lượng sống của 165 nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. “Chỉ số chất lượng sống” của các quốc gia được CEOWORLD phân tích và so sánh trên phạm vi 165 quốc gia với 10 hạng mục chính. Một số hạng mục, như: chi phí sống, sự ổn định kinh tế - chính trị, môi trường làm việc, bình đẳng thu nhập, hệ thống giáo dục, hệ thống y tế... Chỉ số chất lượng sống được tính trên thang điểm 100. CEOWORLD lựa chọn 165 quốc gia có đóng góp nhiều nhất vào GDP của thế giới để xếp hạng chỉ số chất lượng sống. Theo Báo cáo nói trên, chỉ số “Chất lượng sống” của Việt Nam đạt 78,49 điểm, xếp vị trí 62/165 các quốc gia trên bảng xếp hạng. So với năm 2021 (Việt Nam đứng thứ 101/171 các quốc gia trên thế giới), thứ hạng chất lượng sống của Việt Nam đã tăng 39 bậc chỉ sau 1 năm⁷.

Bốn là, an ninh văn hóa trong bảo đảm quyền con người được xác lập, củng cố và phát triển thể hiện rõ nét ở các đô thị Việt Nam. Cụ thể: nhiều giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa được kế thừa, bảo tồn và phát huy. Hoạt động giao lưu, hợp tác và hội nhập quốc tế về văn hóa được phát huy hiệu quả. Phát triển toàn diện con người Việt Nam đang từng bước trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Việc phê phán, đấu tranh, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái gây hại đến văn hóa, lối sống con người được chú trọng⁸.

b. Một số hạn chế và khó khăn, thách thức

(1) Các đô thị ở Việt Nam phát triển mở rộng, chấp vá nên dẫn đến thiếu đồng bộ, diện tích cây xanh, hồ điều hòa còn thiếu trầm trọng. Các công trình nhà ở, trường học, bệnh viện, đường phố, vệ sinh môi trường và các điều kiện khác không đáp ứng kịp nhu cầu của người dân. Giao thông đô thị đang đặt ra rất nhiều thách thức đối với phát triển

bền vững của đô thị; dân số tăng tạo áp lực về nhà ở... (đặc biệt là ở các đô thị lớn, như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh).

(2) Quá trình đô thị hóa ở Việt Nam đang diễn ra nhanh chóng, đặc biệt tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng và Cần Thơ. Song hành cùng quá trình này, người dân đô thị phải đối diện với nhiều vấn đề đe dọa đến cuộc sống, như: biến đổi khí hậu, xung đột, di dân, niềm tin, tôn giáo... Bên cạnh đó, còn bị đe dọa bởi tình trạng thất nghiệp quy mô lớn, nghèo đói, môi trường sống bị hủy hoại và xung đột xã hội trở nên trầm trọng hơn từ quá trình toàn cầu hóa mạnh mẽ, phát triển công nghệ sinh học và thành tựu cuộc cách mạng 4.0 mang lại một thế giới phẳng, mở ra kỷ nguyên của AI khi máy móc có thể thay thế con người.

(3) Vấn đề môi trường, nhất là môi trường nước, không khí ở các đô thị đang rất phức tạp trên các phương diện, như: cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải; hiện trạng môi trường không khí ô nhiễm bụi trầm trọng, tới mức báo động ở hầu hết các đô thị...

(4) Việt Nam có chỉ số chăm sóc sức khỏe thấp nhất trong số 6 nước ở Đông Nam Á (Thái Lan, Singapore, Malaysia, Philippines, Indonesia, Việt Nam)⁹.

Cùng với đó, phát triển đô thị thông minh ở Việt Nam đang gặp những thách thức lớn trên các phương diện, như: (1) Cơ chế, chính sách chưa đáp ứng được yêu cầu, điều kiện đối với phát triển đô thị thông minh là giảm thủ tục thực hiện các hoạt động của người dân liên quan đến chính quyền, mở ra nhiều phương thức hoạt động xã hội khác nhau trên nền tảng công nghệ số phù hợp; (2) Hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị hiện thời còn nhiều hạn chế, đang ở mức khá sơ khai, dữ liệu phân tán, cập nhật thủ công, thiếu thống nhất, độ tin cậy chưa cao; (3) Nguồn lực đầu tư phát triển; khả năng thực hiện vai trò điều phối của chính quyền còn hạn chế... Điều này, đòi hỏi chính quyền đô thị cần phải có những giải pháp cần thiết để bảo đảm an ninh con người.

4. Một số đề xuất về trách nhiệm của chính quyền đô thị trong bảo đảm an ninh con người trong thời gian tới

Thứ nhất, trên phương diện nhận thức. Lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức công tác trong cơ quan của chính quyền đô thị cần quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng coi nhân tố con người, an ninh con người làm trung tâm của mọi hoạt động. Quán triệt sâu sắc phải được hiểu là nhận thức đúng, đủ đối với vấn đề bảo đảm an ninh con người để từ đó chuyển hóa thành hành động cụ thể của mỗi tổ chức, cá nhân thực hiện cho tốt trách nhiệm theo phạm vi thẩm quyền được giao. Đây là trách nhiệm của chính quyền, của mỗi đảng viên, cán bộ, công chức công tác trong cơ quan của chính quyền đô thị. Các cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị, trên cơ sở thẩm quyền, trách nhiệm phối hợp thực hiện với những hình thức, biện pháp phù hợp.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đủ rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân công tác trong các cơ quan của chính quyền đô thị, trong quản lý và bảo đảm an ninh con người ở đô thị. Quy định rõ để chính quyền ý thức được trách nhiệm của mình, chủ động trong triển khai thực hiện trách nhiệm cung cấp dịch vụ công đối với người sử dụng ở đô thị. Mặt khác, quy định rõ còn có ý nghĩa là căn cứ để quy trách nhiệm, là cơ sở để thực hiện giám sát xã hội đối với chính quyền đô thị. Cùng với đó, đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, phát huy trách nhiệm của chính quyền đô thị, *một mặt*, đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền; *mặt khác*, nghiên cứu, ban hành các văn bản theo thẩm quyền để hoàn thiện thể chế pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất đối với hoạt động, thực hiện trách nhiệm của chính quyền trong quản lý và bảo đảm an ninh con người ở đô thị.

Thứ ba, chú trọng nâng cao năng lực chống chịu của các đô thị dưới tác động của biến đổi khí hậu. Đối với đô thị, biến đổi khí hậu có thể xảy ra những rủi ro, thiệt hại, như:

mất đất đô thị, gia tăng ngập úng, nhiễm bẩn hệ thống nước cấp, gia tăng ô nhiễm môi trường do hệ thống thu gom bị gián đoạn; thiệt hại về công trình nhà ở, công cộng (hư hỏng hoặc bị phá hủy), làm mất chỗ ở, gián đoạn công tác giáo dục, y tế và sinh hoạt cộng đồng; thiệt hại về đầu tư xây dựng, giảm giá trị sản phẩm, tăng giá thành nguyên vật liệu ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của thị trường... Biến đổi khí hậu tác động, ảnh hưởng đến các nội dung của an ninh con người, cuộc sống của người dân, vì vậy, trong thời gian tới, cùng với trách nhiệm của các cơ quan nhà nước ở trung ương, chính quyền các đô thị cần chủ động hơn nữa trong việc nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm của các nước trong việc nâng cao năng lực chống chịu của các đô thị dưới tác động của biến đổi khí hậu.

Thứ tư, tham khảo việc xây dựng chính quyền đô thị của một số nước trên thế giới có nền văn hóa tương đồng để học hỏi, rút kinh nghiệm cho Việt Nam. Từ kinh nghiệm phát triển đô thị của Nhật Bản (quy hoạch đô thị nhà đầu tư, người dân cùng tham gia; xây dựng đô thị nhỏ gọn, thân thiện với môi trường); kinh nghiệm của Singapore với quy hoạch đô thị sáng tạo, thiết kế thông minh và phát triển bền vững...

Căn cứ vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất đai, quy hoạch hệ thống đô thị quốc gia theo định hướng tập trung phát triển các vùng có lợi thế trước (miền Đông, miền duyên hải), sau đó mới quay trở lại đầu tư phát triển cho các vùng hạn chế (miền Trung, miền Tây, miền Bắc); về cách làm, áp dụng đa dạng mô hình quản lý, chế độ quản lý, có nhiều chính sách tập trung thu hút nguồn lực, tập trung giải quyết từng mục tiêu lớn, làm động lực phát triển lôi kéo các vùng chậm phát triển, luôn đổi mới, tìm tòi cách làm phù hợp với từng điều kiện cụ thể... Theo đó, trên cơ sở định hướng phát triển tổng thể hệ thống đô thị Việt Nam được phê duyệt năm 2009,

chính quyền đô thị trong hệ thống đô thị Việt Nam có trách nhiệm đánh giá đúng thế mạnh, nguồn lực, điều kiện, yêu cầu... Từ đó, xác định tầm nhìn, mục tiêu phát triển đô thị và kiên trì, kiên quyết, thực hiện từng bước với những giải pháp cụ thể để đạt được mục tiêu, tầm nhìn đề ra.

5. Kết luận

Chính quyền đô thị là một trong những chủ thể thực hiện an ninh con người nhằm thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển của Đảng. Do vậy, chính quyền đô thị cần chủ động có những giải pháp, biện pháp phù hợp để khắc phục từng bước những hạn chế, thách thức góp phần cùng với chính quyền nhà nước thực hiện đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số; bảo đảm an ninh con người theo định hướng Đảng đã đề ra □

Chú thích:

1. Nguyễn Văn Lý - Võ Công Khôi (2022). *Bảo đảm an ninh con người theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng*. Tạp chí Lý luận Chính trị số 535 (tháng 9/2022), tr. 12.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 219.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 148.
4. *Phát triển đô thị Việt Nam: Thành tựu, thách thức và định hướng giai đoạn tới*. <https://baoxaydung.com.vn>, ngày 08/11/2023.
5. *Đô thị Việt Nam sẽ phát triển mạnh mẽ và đột phá*. <https://baochinhphu.vn>, ngày 27/01/2023.
- 6, 8. Ban Chấp hành Trung ương (2021). *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*.
7. *Việt Nam tăng 39 bậc về chỉ số chất lượng sống tốt nhất thế giới*. <https://baochinhphu.vn>, ngày 26/6/2022.
9. *Chất lượng hệ thống y tế Việt Nam xếp thứ mấy thế giới?* <https://cafef.vn>, ngày 28/6/2022.